



Bản tin

HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MẠI

www.tbthcm.org.vn

T ECHNICAL
B ARRIERS TO
T RADE



earth Day. every Day.

MAKE A DIFFERENCE STARTING NOW

are you IN?



22-4

Hãy hành động
ĐỂ TRÁI ĐẤT
THÊM XANH

BẢN TIN SỐ

81

THÁNG 03
2020

TRONG SỐ NÀY

LỘ TRÌNH CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TẠI BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ NĂM 2020	1
TÔNG TƯ SỐ 19/2019/TT-BXD BAN HÀNH QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ SẢN PHẨM, HÀNG HÓA VẬT LIỆU XÂY DỰNG (QCVN 16:2019/BXD)	2
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG TIÊU CHUẨN, ĐO LƯỜNG, CHẤT LƯỢNG, HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MẠI VÀ NĂNG SUẤT CHẤT LƯỢNG THÁNG 01 VÀ 02 NĂM 2020 (SỐ LIỆU TÍNH TỪ NGÀY 16/12/2019 ĐẾN 10/02/2020)	3
KIẾN TẠO KHUNG CHO HỆ SINH THÁI TRUY XUẤT NGUỒN GỐC TẠI VIỆT NAM	4
TÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC KIỂM ĐỊNH PHƯƠNG TIỆN ĐO ĐƯỢC CHỈ ĐỊNH	7
CẨM NANG VỀ HOẠT ĐỘNG TIÊU CHUẨN HÓA	8
TÁCH NHIỆM CỦA CƠ SỞ SỬ DỤNG PHƯƠNG TIỆN ĐO NHÓM 2	10
XÂY DỰNG KHUNG CHƯƠNG TRÌNH HUẤN LUYỆN VỀ NĂNG SUẤT CHẤT LƯỢNG	11
QUY ĐỊNH VỀ ĐO LƯỜNG, CHẤT LƯỢNG TRONG KINH DOANH KHÍ VÀ HOẠT ĐỘNG CÔNG BỐ CƠ SỞ PHA CHẾ KHÍ TẠI VIỆT NAM	12
ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ TRIỂN KHAI DỰ ÁN "NÂNG CAO NĂNG SUẤT VÀ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM, HÀNG HÓA CỦA DOANH NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH ĐẾN NĂM 2020"	13
TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ XĂNG DẦU NHẬP KHẨU.	14
DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ VÀ VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HẾT HIỆU LỰC MỘT PHẦN THUỘC LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ NĂM 2019	15
DANH SÁCH DOANH NGHIỆP CÔNG BỐ HỢP CHUẨN/HỢP QUY VÀ DOANH NGHIỆP HỦY BỎ/ĐÌNH CHỈ/KHÔI PHỤC.	21
TÔNG BÁO TỪ WTO.	24



LỘ TRÌNH CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYỂN TẠI BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ NĂM 2020

Ngày 30/12/2019, Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Quyết định số 3951/QĐ-SKHCHN phê duyệt Lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại Bộ Khoa học và Công nghệ năm 2020.

Một số nội dung triển khai thực hiện như sau:

Triển khai xây dựng, cung cấp DVCTT mức độ 3, 4 đối với các TTHC trong Danh mục đã được Bộ trưởng phê duyệt tại Quyết định số 675/QĐ-BKHCHN ngày 28/3/2019, trong đó cung cấp ít nhất 30% DVCTT mức độ 4.

Rà soát, lựa chọn 30% DVCTT mức độ 3, mức độ 4 thiết yếu với người dân, doanh nghiệp để tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Số hồ sơ được giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết TTHC của Bộ đảm bảo từ 20% trở lên.

Tỷ lệ hồ sơ được xử lý trực tuyến đối với DVCTT mức độ 3, 4 đạt ít nhất 50% theo chỉ tiêu của Nghị quyết 17/NQ-CP.

Thực hiện chữ ký số trên nền tảng di động đối với 20% DVCTT mức độ 3, 4.

Cổng dịch vụ công của Bộ cung cấp giao diện cho các thiết bị di động, 100% dịch vụ công được hỗ trợ giải đáp thắc mắc cho người dân, doanh nghiệp và công khai mức độ hài lòng của người dân khi sử dụng DVCTT.

Cổng dịch vụ công của các đơn vị sẽ được tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công của Bộ KHCHN

Nguồn tin: <https://www.most.gov.vn>



THÔNG TƯ SỐ 19/2019/TT-BXD BAN HÀNH QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ SẢN PHẨM, HÀNG HÓA VẬT LIỆU XÂY DỰNG (QCVN 16:2019/BXD)

Ngày 31/12/2019, Bộ Xây dựng ban hành Thông tư số 19/2019/TT-BXD về Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng (QCVN 16:2019/BXD) thay thế Thông tư số 10/2017/TT-BXD ngày 29/9/2017 về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng và hướng dẫn chứng nhận hợp quy, công bố hợp quy (QCVN 16:2017/BXD).

Thông tư này có các nội dung chính như sau:

1. Các tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu hàng hóa vật liệu xây dựng đã được cấp Giấy chứng nhận hợp quy phù hợp QCVN 16:2014/BXD, QCVN 16:2017/BXD còn hiệu lực sẽ được phép sử dụng Giấy chứng nhận cho đến khi hết hiệu lực. Nếu Giấy chứng nhận hết hiệu lực trong thời gian Quy chuẩn này ban hành nhưng chưa có hiệu lực, các sản phẩm hàng hóa vật liệu xây dựng không thuộc danh mục QCVN 16:2019/BXD không phải chứng nhận, công bố hợp quy.

2. Hàng hóa nhập khẩu đến Việt Nam:

Nếu ngày cấp chứng nhận hợp quy trước ngày Quy chuẩn này có hiệu lực thì thực hiện đánh giá chứng nhận và cấp chứng nhận phù hợp theo QCVN 16:2017/BXD;

Nếu ngày cấp chứng nhận hợp quy sau ngày Quy chuẩn này có hiệu lực thì thực hiện đánh giá chứng nhận và cấp chứng nhận phù hợp theo QCVN 16:2019/BXD.

3. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2020.

Nguồn tin: Phòng Quản lý Chất lượng

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG TIÊU CHUẨN, ĐO LƯỜNG, CHẤT LƯỢNG, HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MẠI VÀ NĂNG SUẤT CHẤT LƯỢNG THÁNG 01 VÀ 02 NĂM 2020 (SỐ LIỆU TÍNH TỪ NGÀY 16/12/2019 ĐẾN 10/02/2020)

Ngày 24/02/2020, Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng ban hành Báo cáo số 75/BC-TĐC về Kết quả hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, hàng rào kỹ thuật trong thương mại và năng suất chất lượng tháng 01 và 02 năm 2020 với các kết quả thực hiện như sau:

- Về hoạt động phổ biến, tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, hàng rào kỹ thuật trong thương mại đã tuyên truyền 18 tin.

- Về kết quả giải quyết thủ tục hành chính:

+ Số lượng hồ sơ tiếp nhận: 4.484 hồ sơ.
+ Số lượng hồ sơ giải quyết đúng hạn: 4.484 hồ sơ.

+ Tỷ lệ hài lòng của DN: 100%

- Về hoạt động Tiêu chuẩn hóa và TBT

+ Hướng dẫn doanh nghiệp xây dựng tiêu chuẩn cơ sở cho sản phẩm, hàng hóa: 09 tiêu chuẩn.

+ Hướng dẫn doanh nghiệp công bố tiêu chuẩn áp dụng cho sản phẩm, hàng hóa theo lĩnh vực quản lý được phân công: 09 doanh nghiệp.

+ Hỏi - Đáp TBT: 15 lượt.

+ Đưa tin cảnh báo từ WTO lên website TBT-HCM và gửi mail đến Hiệp hội: 338 tin.

- Về Dự án “Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020” năm 2019:

+ Hỗ trợ cho các doanh nghiệp nâng cao năng suất chất lượng và đổi mới sáng tạo: đã tổ chức 02 lớp huấn luyện hỗ trợ cho 33 doanh nghiệp với 131 học viên.

+ Nghiệm thu nhiệm vụ: 01 đợt họp nghiệm thu cho 01 nhiệm vụ đăng ký năm 2018.

+ Kiểm tra, giám sát nhiệm vụ: 04 lượt.



Nguồn tin: Phòng Hành chính Tổng hợp

KIẾN TẠO KHUNG CHO HỆ SINH THÁI TRUY XUẤT NGUỒN GỐC TẠI VIỆT NAM



Là 1 trong 10 nhiệm vụ trọng tâm công tác của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (TCĐLCL), hoạt động truy xuất nguồn gốc năm 2020 được kỳ vọng sẽ góp phần không nhỏ vào công tác hỗ trợ địa phương, doanh nghiệp trong việc nâng cao khả năng cạnh tranh cũng như đẩy mạnh xuất khẩu.

Hoàn thiện nền tảng phát triển hệ sinh thái về truy xuất nguồn gốc:

Đề án “Triển khai, áp dụng và quản lý Hệ thống truy xuất nguồn gốc” theo quyết định số 100/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đã được Trung tâm Mã số mã vạch Quốc gia (Tổng cục TCĐLCL) triển khai rất tích cực trong năm 2019.

Theo ông Bùi Bá Chính - Phó Giám đốc phụ trách Trung tâm, để phục vụ tiến trình triển khai Đề án nói trên, Trung tâm đã phối hợp với Vụ Đánh giá hợp chuẩn và hợp quy xây dựng dự thảo Thông tư quy định về quản lý mã số mã vạch (MSMV) và truy xuất nguồn gốc (TXNG). Bên cạnh đó, Trung tâm đẩy mạnh phối hợp với Viện Tiêu chuẩn Chất lượng Việt Nam và nhóm công tác xây dựng tiêu chuẩn để xây dựng các Tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) về TXNG như: TCVN về TXNG rau quả; TCVN về yêu cầu chung về năng lực tổ chức chứng nhận hệ thống TXNG, đồng thời tham gia nhóm công tác xây dựng TCVN yêu cầu chung về TXNG.

Ngoài việc phối hợp, tham gia xây dựng TCVN, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản, tài liệu hướng dẫn về TXNG, Trung tâm Mã số mã vạch Quốc gia còn tích cực chủ động hỗ trợ các địa phương trong việc đào tạo nâng cao nhận thức về TXNG; Tư vấn và tiến hành thí điểm TXNG đối với một số sản phẩm nông sản để hỗ trợ TXNG phục vụ xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc.

Theo thống kê, năm 2019, Trung tâm đã tổ chức gần 20 khóa đào tạo, tư vấn và hướng dẫn về ứng dụng MSMV và TXNG. Bên cạnh đó, Trung tâm đã tiến hành các thủ tục triển khai dự án “Nghiên cứu phát triển phần mềm quản lý, đăng ký và kê khai thông tin sản phẩm hàng hóa quốc gia phục vụ xuất nhập khẩu, bước đầu bao gồm modul dành riêng cho sản phẩm trái cây xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc” nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, cải tiến thủ tục kê khai sản phẩm áp dụng MSMV.

“TXNG là hoạt động có nhu cầu xã hội rất cao, có liên quan trực tiếp đến việc xuất nhập khẩu và đặc biệt cần thiết trong thời điểm hiện tại, Trung tâm triển khai nhiều hoạt động về TXNG, điển hình là: Tổ chức đàm phán, ký kết bản ghi nhớ thỏa thuận hợp tác với một số tổ chức quốc tế về TXNG; Đang tập trung và theo dõi tình trạng chủ trương đầu tư Cổng thông tin TXNG sản phẩm, hàng hóa quốc gia.”, ông Chính cho hay.

Việc thúc đẩy các hoạt động quan trọng này nhằm kiến tạo khung cho hệ sinh thái TXNG sản phẩm, hàng hóa ở Việt Nam trong thời gian tới.



Năm 2020, Trung tâm Mã số mã vạch Quốc gia tiếp tục chủ trì và phối hợp xây dựng dự thảo các văn bản: Thông tư, tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia liên quan đến lĩnh vực TXNG, đồng thời chủ trì và phối hợp phổ biến các văn bản mới về quản lý, sử dụng MSMV và TXNG. Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao chủ trì trong kế hoạch thực hiện Đề án 100, trong đó công tác hướng dẫn các địa phương xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án 100 sẽ được tổ chức song song với hoạt động đào tạo cho các tổ chức, cá nhân liên quan về MSMV và TXNG... Hiện Trung tâm đã nghiên cứu, áp dụng sáng tạo nhiều nguồn lực và đang từng bước thực hiện nhiều hoạt động nhằm phát triển hoạt động TXNG ở Việt Nam (theo Ông Bùi Bá Chính - Phó Giám đốc, phụ trách Trung tâm MSMV Quốc gia).

Thúc đẩy hoạt động hợp tác quốc tế hỗ trợ doanh nghiệp xuất khẩu:

Thị trường nhập khẩu hiện nay dựng lên những hàng rào gọi là hàng rào phi thuế quan về tiêu chuẩn, về kỹ thuật, về truy xuất nguồn gốc. Do đó, doanh nghiệp Việt Nam sẽ phải tuân thủ sản xuất theo tiêu chuẩn quốc tế để có thể đưa hàng nông sản Việt Nam đi xa hơn và đi sâu hơn vào thị trường thế giới.

Trong năm 2019, Trung tâm cũng đã chủ động tiến hành các hoạt động hợp tác quốc tế: Đã ký kết thỏa thuận hợp tác với CCIC nhằm thống nhất việc kết nối cơ sở dữ liệu, chấp nhận thông tin truy xuất lẫn nhau đối với sản phẩm trong danh mục theo quy định được phép xuất nhập khẩu của hai nước Việt Nam - Trung Quốc, nhằm góp phần tháo gỡ sự ách tắc trong vấn đề xuất khẩu hàng nông sản sang Trung Quốc - vấn đề đang rất cấp bách hiện nay. Liên quan với việc đó, Trung tâm cũng đã ký kết biên bản ghi nhớ với Tổ chức mã số mã vạch GS1 Hồng Kông (Trung Quốc) về thỏa thuận hợp tác triển khai TXNG.

Với việc ký kết hợp tác với các đối tác nước ngoài, ngoài thống nhất kết nối cơ sở dữ liệu, chấp nhận thông tin truy xuất lẫn nhau đối với sản phẩm trong danh mục theo quy định được phép xuất nhập khẩu của hai nước Việt Nam – Trung Quốc tạo thuận lợi cho xuất khẩu thì việc tăng cường hợp tác quốc tế về truy xuất nguồn gốc còn được mở rộng với các Tổ chức khoa học và công nghệ uy tín của Hàn Quốc để kết nối và nâng cao nền tảng công nghệ có thể ứng dụng vào hệ sinh thái của TXNG tại Việt Nam.



Theo đánh giá của Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ - Bùi Thế Duy, trong giai đoạn mới của thời kỳ hội nhập, thông qua các hiệp định, hợp tác quốc tế (đặc biệt là EVFTA và CPTPP) mà Việt Nam ký kết, thì các vấn đề liên quan tới hàng rào kỹ thuật, TXNG sản phẩm hàng hóa phải được dành sự quan tâm đặc biệt trong thời gian tới.

Về việc này, Trung tâm Mã số mã vạch Quốc gia đã và đang tích cực triển khai và đã phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn và các doanh nghiệp để đẩy mạnh việc TXNG cho sản phẩm hàng hóa, đặc biệt là các sản phẩm nông sản xuất khẩu sang nước ngoài. Đồng thời tích cực hỗ trợ các địa phương: Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Cần Thơ, các tỉnh Lâm Đồng, Hà Giang, Quảng Ninh, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Định, Nghệ An, Bình Dương ứng dụng MSMV và TXNG để nâng cao chất lượng, khả năng cạnh tranh cũng như đẩy mạnh xuất khẩu.

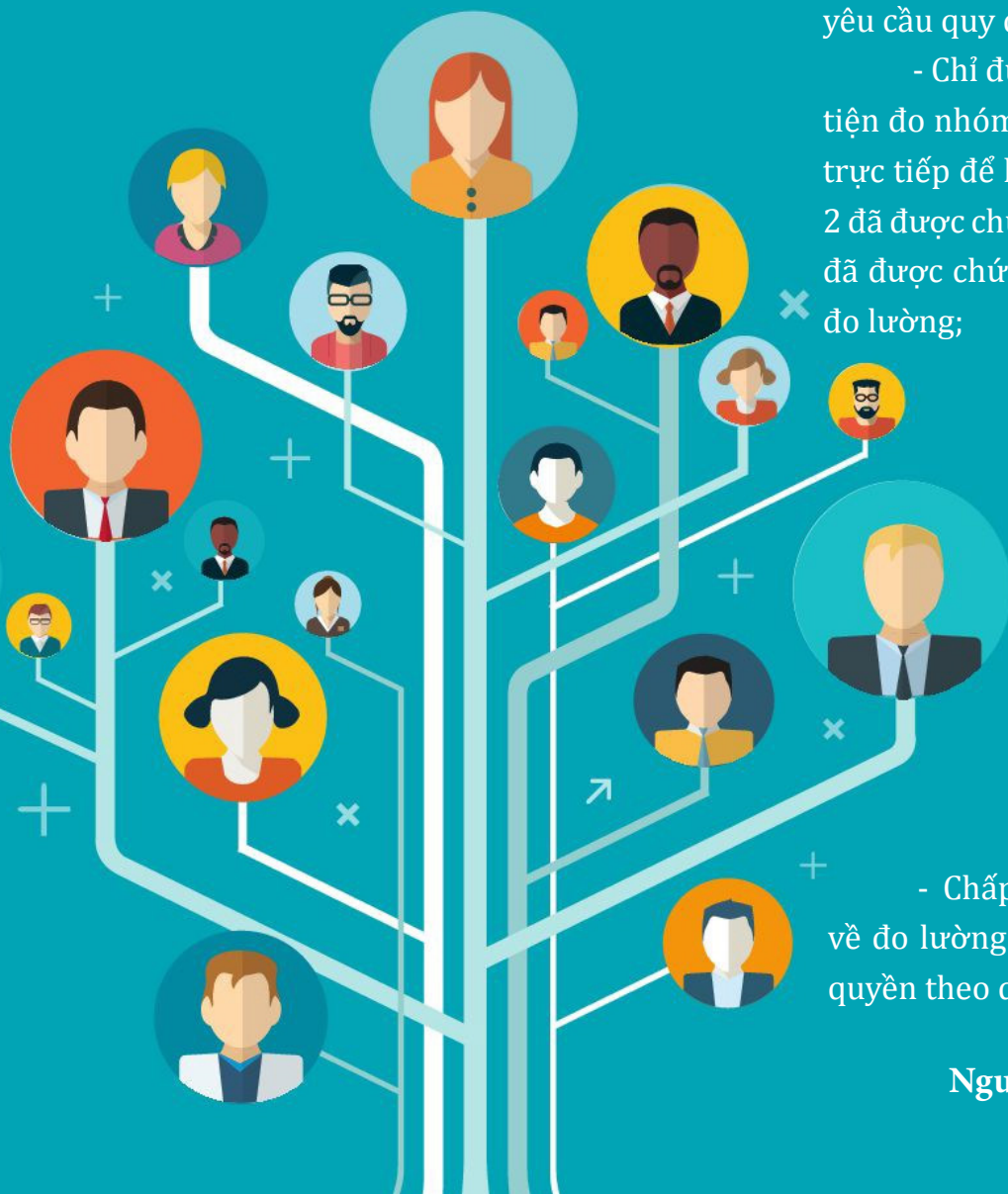
TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC KIỂM ĐỊNH PHƯƠNG TIỆN ĐO ĐƯỢC CHỈ ĐỊNH

Tổ chức kiểm định được chỉ định là tổ chức đáp ứng các điều kiện theo quy định của Luật Đo lường và quy định khác của pháp luật có liên quan, được cơ quan nhà nước về đo lường có thẩm quyền xem xét, đưa vào danh sách để tổ chức, cá nhân lựa chọn sử dụng dịch vụ kiểm định phương tiện đo. Danh mục các tổ chức kiểm định được chỉ định được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Trách nhiệm của tổ chức kiểm định được chỉ định:

- Thực hiện việc kiểm định phương tiện đo nhóm 2 theo quy định;
- Ban hành và tổ chức thực hiện quy định về quản lý hoạt động kiểm định của kiểm định viên;
- Ban hành và tổ chức thực hiện các quy định về: Duy trì, bảo quản và sử dụng chuẩn đo lường, phương tiện kiểm định; chế tạo và quản lý, sử dụng chứng chỉ kiểm định đáp ứng yêu cầu quy định;
- Chỉ được tiến hành kiểm định phương tiện đo nhóm 2 sau khi chuẩn đo lường dùng trực tiếp để kiểm định phương tiện đo nhóm 2 đã được chứng nhận và nhân viên kiểm định đã được chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường;
- Thực hiện yêu cầu kiểm định phương tiện đo nhóm 2 của khách hàng trừ trường hợp bất khả kháng
- Thu hồi thẻ, báo cáo và nộp thẻ của kiểm định viên đo lường không còn được giao tham gia hoạt động kiểm định về Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng;
- Chấp hành việc thanh tra, kiểm tra về đo lường của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Nguồn tin: Phòng Quản lý Đo lường





CẨM NANG VỀ HOẠT ĐỘNG TIÊU CHUẨN HÓA

Trong khuôn khổ Chương trình quốc gia nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm hàng hóa của doanh nghiệp Việt Nam đến năm 2020, một cuốn cẩm nang chứa đựng đầy đủ thông tin liên quan đến hoạt động tiêu chuẩn hóa đã được biên soạn.

Sản phẩm chính của hoạt động tiêu chuẩn hóa quốc gia ở Việt Nam là các tiêu chuẩn quốc gia – tài liệu kỹ thuật được tham chiếu và sử dụng rộng rãi trong các mối quan hệ của đời sống kinh tế-xã hội liên quan đến khoa học và công nghệ, sản xuất, kinh doanh, giao dịch thương mại,... Tiêu chuẩn thể hiện các yêu cầu, quy định đối với đối tượng tiêu chuẩn hoá liên quan và những yêu cầu, quy định đó thường được sử dụng làm các điều khoản được chấp nhận chung khi xác lập quan hệ giao dịch giữa các bên đối tác. Đặc biệt, khi có tranh chấp, tiêu chuẩn chính là cơ sở kỹ thuật cho việc thảo luận, giải quyết và tài phán. Để nâng cao hơn nữa hiệu quả của hoạt động tiêu chuẩn hóa, xây dựng được những tiêu chuẩn có chất lượng cao, tuân thủ các nguyên tắc được thừa nhận rộng rãi, đảm bảo tính công khai và minh bạch, đồng thời đảm bảo mức độ trật tự tối ưu, sự nhất quán và hiệu quả của các quá trình tiêu chuẩn hóa, chúng ta cần có đội ngũ chuyên gia, cán bộ am hiểu về bản chất, ý nghĩa, lợi ích, cơ sở pháp lý, kỹ thuật, nghiệp vụ tiêu chuẩn hóa.



Tài liệu tập trung giới thiệu và cung cấp thông tin theo các phần nội dung chính sau:

PHẦN 01

Những vấn đề chung về tiêu chuẩn hóa. Phần này đưa ra một số khái niệm và nguyên tắc cơ bản; hoạt động tiêu chuẩn hóa tại Việt Nam; đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn; tiêu chuẩn cơ sở để quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ.

Xây dựng tiêu chuẩn quốc gia, bao gồm các nội dung liên quan đến quyền của tổ chức, cá nhân tham gia xây dựng TCVN; đề xuất dự án, xây dựng kế hoạch; các bước xây dựng TCVN; hồ sơ dự thảo TCVN; ...

PHẦN 02

PHẦN 03

Trình bày và thể hiện nội dung tiêu chuẩn quốc gia, đề cập đến các nguyên tắc chung; nguyên tắc biên soạn TCVN; thể thức văn bản; cấu trúc tiêu chuẩn.

Tham gia hoạt động tiêu chuẩn hóa quốc tế, khu vực. Phần này cung cấp thông tin về một số tổ chức tiêu chuẩn hóa quốc tế, khu vực mà Việt Nam tham gia là thành viên; nội dung tham gia; trình tự xây dựng, góp ý dự thảo tiêu chuẩn quốc tế.

PHẦN 04

PHẦN 05

Ban kỹ thuật tiêu chuẩn quốc gia, cung cấp thông tin về tổ chức, thành phần, nhiệm vụ, nguyên tắc hoạt động của Ban kỹ thuật (BKT); yêu cầu, nhiệm vụ tương ứng đối với các vai trò: thành viên, trưởng ban, thư ký BKT.

Cuốn Cẩm nang hoạt động tiêu chuẩn hóa này hiện đang được phát hành miễn phí cho tất cả các thành viên BKT, tiểu BKT tiêu chuẩn quốc gia. Hy vọng đây sẽ là cuốn tài liệu nghiệp vụ giúp ích cho các thành viên Ban kỹ thuật tiêu chuẩn quốc gia trong việc nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động BKT, góp phần phát triển hoạt động tiêu chuẩn hóa ở nước ta từ đó mang lại lợi ích chung cho cộng đồng xã hội.

Nguồn tin: Phòng Quản lý Tiêu chuẩn và TBT



TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ SỞ SỬ DỤNG PHƯƠNG TIỆN ĐO NHÓM 2

Phương tiện đo nhóm 2 là phương tiện đo được sử dụng để định lượng hàng hóa, dịch vụ trong mua bán, thanh toán, bảo đảm an toàn, bảo vệ sức khỏe cộng đồng, bảo vệ môi trường, trong thanh tra, kiểm tra, giám định tư pháp và trong các hoạt động công vụ khác được kiểm soát theo yêu cầu kỹ thuật đo lường quy định tại văn bản kỹ thuật đo lường Việt Nam hiện hành. Danh mục phương tiện đo nhóm 2 được quy định tại Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26/9/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2 và Thông tư số 07/2019/TT-BKHCN ngày 26/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN

Trách nhiệm của cơ sở sử dụng phương tiện đo:

- Bảo đảm các điều kiện bảo quản, sử dụng phương tiện đo theo quy định của nhà sản xuất, yêu cầu kỹ thuật đo lường của cơ quan nhà nước về đo lường có thẩm quyền, duy trì đặc tính kỹ thuật đo lường của phương tiện đo trong suốt quá trình sử dụng và giữa hai kỳ kiểm định;

- Thực hiện việc kiểm định định kỳ, kiểm định sau sửa chữa đối với phương tiện đo trong quá trình sử dụng;

- Tuân thủ yêu cầu về trình độ nghiệp vụ, chuyên môn, kinh nghiệm nghề nghiệp đối với người sử dụng phương tiện đo khi thực hiện phép đo nhóm 2 theo quy định của cơ quan quản lý nhà nước về đo lường có thẩm quyền;

- Bảo đảm điều kiện theo quy định để người có quyền và nghĩa vụ liên quan giám sát, kiểm tra việc thực hiện phép đo, phương pháp đo, phương tiện đo, lượng hàng hóa;

- Chấp hành việc thanh tra, kiểm tra về đo lường của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Việc kiểm định do cơ sở có phương tiện đo nhóm 2 cần kiểm định lựa chọn, thực hiện theo thỏa thuận với tổ chức kiểm định được chỉ định có phạm vi kiểm định phù hợp thuộc Danh mục các tổ chức kiểm định được chỉ định. Danh mục các tổ chức kiểm định được chỉ định được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Nguồn tin: Phòng Quản lý Chất lượng

TRAINING



2020

XÂY DỰNG KHUNG CHƯƠNG TRÌNH HUẤN LUYỆN VỀ NĂNG SUẤT CHẤT LƯỢNG

Ngày 19/02/2020 Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Kế hoạch số 334/KH-SKHCN về triển khai thực hiện “Xây dựng mô hình khung chương trình huấn luyện về năng suất chất lượng” năm 2020.

Mục tiêu của chương trình nhằm xây dựng chương trình đào tạo các hệ thống quản lý/ công cụ cải tiến năng suất chất lượng/ tiêu chuẩn sản phẩm/ đổi mới sáng tạo cho từng loại hình, nhóm đối tượng lĩnh vực/ ngành nghề cụ thể (ưu tiên 04 ngành công nghiệp trọng yếu của thành phố và các doanh nghiệp thuộc nhóm còn lại).

Kế hoạch được triển khai từ tháng 02 năm 2020. Đối tượng tham gia bao gồm: Trường, Viện, Hiệp hội, Doanh nghiệp, Tổ chức khoa học công nghệ, Đơn vị sự nghiệp.

Đây là một nội dung thực hiện thuộc Dự án “Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020” năm 2020.

Phòng Quản lý Năng suất Chất lượng trực thuộc Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng là đơn vị có trách nhiệm thực hiện các nội dung tại Kế hoạch.

Nguồn tin: Phòng Quản lý Năng suất chất lượng



QUY ĐỊNH VỀ ĐO LƯỜNG, CHẤT LƯỢNG TRONG KINH DOANH KHÍ VÀ HOẠT ĐỘNG CÔNG BỐ CƠ SỞ PHA CHẾ KHÍ TẠI VIỆT NAM

Ngày 15/6/2018, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 87/2018/NĐ-CP về kinh doanh khí, thay thế Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016, trong đó Chính phủ đã giao trách nhiệm cho Bộ Khoa học và Công nghệ (Bộ KH&CN) chủ trì, phối hợp các Bộ, ngành liên quan xây dựng, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí; hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về đo lường, chất lượng trong hoạt động kinh doanh khí, quy định thực hiện thống nhất trong cả nước; quản lý, thanh tra, kiểm tra về đo lường, chất lượng khí sản xuất, chế biến, nhập khẩu, pha chế, giao nhận, vận chuyển và lưu thông trên thị trường.

Thực hiện trách nhiệm được Chính phủ giao, ngày 10/12/2019, Bộ KH&CN ban hành Thông tư số 20/2019/TT-BKHCN quy định về đo lường, chất lượng trong kinh doanh khí và hoạt động công bố cơ sở pha chế khí tại Việt

Nam. Theo quy định tại Thông tư số 20/2019/TT-BKHCN, cách thức quản lý khí (LPG, LNG, CNG) được quản lý theo chuỗi từ sản xuất, nhập khẩu, pha chế, vận chuyển đến lưu thông trên thị trường.

Điểm mới trong nội dung của Thông tư số 20/2019/TT-BKHCN thể hiện tại Điều 14 “Công bố cơ sở pha chế khí”. Đây là nội dung quy định mới, thể hiện phương thức quản lý khác biệt so với các quy định trước đây về “đăng ký cơ sở pha chế khí”, thể hiện quản lý nhà nước theo phương thức “hậu kiểm”.

Theo đó, thương nhân pha chế khí lập hồ sơ theo quy định tại Thông tư, lưu giữ hồ sơ này tại thương nhân pha chế khí và chỉ gửi Bản tự công bố phù hợp điều kiện pha chế khí về cơ quan quản lý để phục vụ cho việc hậu kiểm và thương nhân chịu trách nhiệm trước pháp luật về các khai báo, công bố của mình.

Nguồn tin: Phòng Quản lý Chất lượng

ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ TRIỂN KHAI DỰ ÁN

“NÂNG CAO NĂNG SUẤT VÀ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM, HÀNG HÓA CỦA DOANH NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH ĐẾN NĂM 2020”



Ngày 19/02/2020 Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Kế hoạch số 335/KH-SKHCN về đánh giá hiệu quả triển khai Dự án ***“Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020”***.

Mục tiêu chương trình nhằm đánh giá kết quả, hiệu quả triển khai Dự án nâng cao năng suất chất lượng giai đoạn đến năm 2020 và đề xuất định hướng thúc đẩy nâng cao năng suất chất lượng của doanh nghiệp giai đoạn tiếp theo

Kế hoạch được triển khai từ tháng 02 năm 2020. Đối tượng tham gia bao gồm: Trường, Viện, Hiệp hội, Doanh nghiệp, Tổ chức khoa học công nghệ, Đơn vị sự nghiệp.

Đây là một nội dung thực hiện thuộc Dự án “Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020”.

Phòng Quản lý Năng suất Chất lượng trực thuộc Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng là đơn vị có trách nhiệm thực hiện các nội dung tại Kế hoạch.

Nguồn tin: Phòng Quản lý Năng suất chất lượng



TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ XĂNG DẦU NHẬP KHẨU.

Ngày 04/3/2020 Tổng cục Hải quan vừa có văn bản số 1313/TCHQ-GSQL chỉ đạo các Cục Hải quan tỉnh, thành phố tăng cường công tác quản lý xăng dầu nhập khẩu.

Các Cục Hải quan tăng cường công tác quản lý hải quan đối với mặt hàng xăng dầu, dung môi, chất kích Ron để pha chế xăng dầu; thu thập, phân tích thông tin xác định dấu hiệu rủi ro để có biện pháp kiểm tra, giám sát, kiểm soát và kiểm tra sau thông quan đối với mặt hàng xăng dầu, dung môi, chất kích Ron dùng để pha chế xăng dầu qua các cửa khẩu thuộc địa bàn quản lý của đơn vị.

Đồng thời kiểm tra trị giá hải quan, kiểm tra C/O hàng hóa, phối hợp với cơ quan quản

lý chuyên ngành, cơ quan giám định để kiểm tra chất lượng hàng hóa trong quá trình làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu là xăng dầu, dung môi, chất kích Ron để pha chế xăng dầu.

Quá đó đẩy mạnh công tác tuyên truyền đối với các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu chấp hành tốt chính sách quản lý mặt hàng, kê khai, nộp thuế theo đúng quy định của pháp luật đối với mặt hàng xăng dầu, dung môi, chất kích Ron để pha chế xăng dầu; không buôn lậu, gian lận thương mại, vận chuyển trái phép xăng dầu; kịp thời chủ động tố giác tội phạm đến cơ quan hải quan và các cơ quan chức năng có liên quan.

Nguồn tin: Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ VÀ VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HẾT HIỆU LỰC MỘT PHẦN THUỘC LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ NĂM 2019

Ngày 25/12/2019, Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Quyết định số 3925/QĐ-BKHCN về việc công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ và văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ năm 2019.

Theo đó, công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ và văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ năm 2019, cụ thể:

A. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ (TỔNG SỐ: 15 VĂN BẢN)

Stt	Tên loại văn bản, số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/Trích yếu nội dung của văn bản	Lý do hết hiệu lực
1	Nghị định số 80/2007/NĐ-CP; ngày 19/5/2007	Về doanh nghiệp khoa học và công nghệ	
2	Nghị định số 96/2010/NĐ-CP; ngày 20/9/2010	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2005 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập và Nghị định số 80/2007/NĐ-CP ngày 19 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ về doanh nghiệp khoa học và công nghệ	Hết hiệu lực bởi Nghị định số 13/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ về doanh nghiệp Khoa học và công nghệ
3	Nghị định số 64/2013/NĐ-CP; ngày 26/7/2013	Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ	
4	Nghị định số 93/2014/NĐ-CP; ngày 17/10/2014	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 64/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2013 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ	Bị thay thế bởi Nghị định số 51/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ

Stt	Tên loại văn bản, số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/Trích yếu nội dung của văn bản	Lý do hết hiệu lực
5	Quyết định số 27/2014/QĐ-TTg; ngày 04/4/2014	Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ	Bị thay thế bởi Quyết định số 08/2019/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ
6	Quyết định số 68/2014/QĐ-TTg; ngày 09/12/2014	Quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ	Bị thay thế bởi Quyết định số 09/2019/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ
7	Thông tư số 18/2009/TT-BKHCN; ngày 26/6/2009	Về việc ban hành và thực hiện “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn đồ chơi trẻ em”	Hết hiệu lực bởi Thông tư số 09/2019/TT-BKHCN ngày 30 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn đồ chơi trẻ em”
8	Thông tư số 23/2010/TT-BKHCN; ngày 29/12/2010	Về hướng dẫn bảo đảm an ninh nguồn phóng xạ	Hết hiệu lực bởi Thông tư số 01/2019/TT-BKHCN ngày 30 tháng 5 năm 2019 Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về bảo đảm an ninh nguồn phóng xạ
9	Thông tư số 13/2015/TT-BKHCN; ngày 21/7/2015	Về sửa đổi, bổ sung Thông tư số 23/2010/TT-BKHCN ngày 29 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về hướng dẫn bảo đảm an ninh nguồn phóng xạ	
10	Thông tư số 05/2017/TT-BKHCN; ngày 25/5/2017	Quy định ngưng hiệu lực một phần Thông tư số 13/2015/TT-BKHCN ngày 21 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung Thông tư số 23/2010/TT-BKHCN ngày 29 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về hướng dẫn bảo đảm an ninh nguồn phóng xạ	

Stt	Tên loại văn bản, số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/Trích yếu nội dung của văn bản	Lý do hết hiệu lực
11	Thông tư số 15/2012/TT-BKHCN; 08/8/2012	Ban hành “Quy định về tổ chức và hoạt động của Ban liên ngành về hàng rào kỹ thuật trong thương mại”	Hết hiệu lực bởi Thông tư số 16/2018/TT-BKHCN ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định hoạt động, phối hợp trong Mạng lưới các cơ quan thông báo và hỏi đáp và Ban liên ngành về hàng rào kỹ thuật trong thương mại
12	Thông tư số 19/2014/TT-BKHCN; 01/7/2014	Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 80/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa	Hết hiệu lực bởi Thông tư số 18/2018/TT-BKHCN ngày 18 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa
13	Thông tư số 25/2015/TT-BKHCN; 26/11/2015	Quy định chế độ báo cáo thống kê cơ sở về khoa học và công nghệ	Hết hiệu lực bởi Thông tư số 15/2018/TT-BKHCN ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chế độ báo cáo thống kê ngành khoa học và công nghệ
14	Thông tư số 26/2015/TT-BKHCN; 26/11/2015	Quy định chế độ báo cáo thống kê tổng hợp về khoa học và công nghệ áp dụng đối với Sở Khoa học và Công nghệ	Hết hiệu lực bởi Thông tư số 15/2018/TT-BKHCN ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chế độ báo cáo thống kê ngành khoa học và công nghệ
15	Quyết định số 09/2006/QĐ- BKHCN; 04/5/2006	Ban hành “Quy định về quy trình thông báo và hỏi đáp của Mạng lưới Cơ quan thông báo và Điểm hỏi đáp của Việt Nam về hàng rào kỹ thuật trong thương mại”	Hết hiệu lực bởi Thông tư số 16/2018/TT-BKHCN ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định hoạt động, phối hợp trong Mạng lưới các cơ quan thông báo và hỏi đáp và Ban liên ngành về hàng rào kỹ thuật trong thương mại

B. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HẾT HIỆU LỰC MỘT PHẦN (TỔNG SỐ: 11 VĂN BẢN)

Stt	Tên loại văn bản, số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Lý do hết hiệu lực
1	Luật sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ số 36/2009/QH12 ngày 19 tháng 6 năm 2009	Điểm a khoản 3 Điều 6; khoản 3 Điều 60; Điều 61; khoản 1, 3 Điều 80; khoản 2 Điều 136; Điều 148; khoản 1 Điều 205; khoản 1 Điều 218	Được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm, Luật sở hữu trí tuệ số 42/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019
2	Nghị định số 78/2014/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ về Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước và các giải thưởng khác về khoa học và công nghệ	Khoản 3 Điều 5; Điểm a, d và đ khoản 1 Điều 17; khoản 2 Điều 17; điểm a, b khoản 1 Điều 18; điểm a, b, khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 19; điểm a, b, khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 20; điểm c, d và đ khoản 3 Điều 21	Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 60/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2014/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ về Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước và các giải thưởng khác về khoa học và công nghệ
		Điểm c khoản 2 Điều 5, điểm d khoản 1 Điều 18	Bị bãi bỏ bởi Nghị định số 60/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2014/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ về Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước và các giải thưởng khác về khoa học và công nghệ
3	Nghị định số 95/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ quy định về đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động khoa học và công nghệ	Điều 20	Hết hiệu lực bởi Nghị định số 13/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ về doanh nghiệp khoa học và công nghệ
4	Thông tư số 16/2012/TT-BKHCN ngày 27 tháng 8 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm trong sản xuất thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ	Chế độ báo cáo định kỳ của cơ quan hành chính nhà nước gửi Bộ khoa học và công nghệ	Hết hiệu lực bởi Thông tư số 03/2019/TT-BKHCN ngày 26 tháng 6 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ

Stt	Tên loại văn bản, số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Lý do hết hiệu lực
5	Thông tư số 27/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ	Chế độ báo cáo định kỳ của cơ quan hành chính nhà nước gửi Bộ Khoa học và Công nghệ	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 03/2019/TT-BKHCN ngày 26 tháng 6 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ
6	Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật	Chế độ báo cáo định kỳ của cơ quan hành chính nhà nước gửi Bộ Khoa học và Công nghệ	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 03/2019/TT-BKHCN ngày 26 tháng 6 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ
7	Thông tư số 28/2013/TT-BKHCN ngày 17 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định kiểm tra nhà nước về đo lường	Chế độ báo cáo định kỳ của cơ quan hành chính nhà nước gửi Bộ Khoa học và Công nghệ	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 03/2019/TT-BKHCN ngày 26 tháng 6 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ
8	Thông tư số 03/2014/TT-BKHCN ngày 31 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn điều kiện thành lập và đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ, văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	Chế độ báo cáo định kỳ của cơ quan hành chính nhà nước gửi Bộ Khoa học và Công nghệ	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 03/2019/TT-BKHCN ngày 26 tháng 6 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ
9	Thông tư số 02/2015/TT-BKHCN ngày 06 tháng 3 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc đánh giá và thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước	Chế độ báo cáo định kỳ của cơ quan hành chính nhà nước gửi Bộ Khoa học và Công nghệ	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 03/2019/TT-BKHCN ngày 26 tháng 6 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ

Stt	Tên loại văn bản, số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Lý do hết hiệu lực
10	Thông tư liên tịch số 03/2016/TT-BKHCN ngày 30 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về hồ sơ, nội dung và quy trình, thủ tục thẩm định cơ sở khoa học của chương trình phát triển kinh tế - xã hội, thẩm định công nghệ của dự án đầu tư	Chế độ báo cáo định kỳ của cơ quan hành chính nhà nước gửi Bộ Khoa học và Công nghệ	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 03/2019/TT-BKHCN ngày 26 tháng 6 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ
11	Quyết định số 32/2007/QĐ-BKHCN ngày 31 tháng 12 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành quy định về việc kiểm tra thiết bị X-quang chẩn đoán y tế	Các quy định về việc kiểm tra thiết bị X-quang tăng sáng truyền hình dùng trong y tế	Hết hiệu lực bởi Thông tư số 14/2018/TT-BKHCN ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành 03 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với thiết bị X-quang dùng trong y tế





DANH SÁCH DOANH NGHIỆP CÔNG BỐ HỢP CHUẨN/HỢP QUY

(TỪ 16/02/2019 ĐẾN 17/03/2019)



Stt	Tên sản phẩm/Tên tổ chức, cá nhân	Địa chỉ
CÔNG BỐ HỢP CHUẨN		
1	Kính phẳng tôi nhiệt chiều	Công ty TNHH Thiên Phú 57 Quang Trung, phường Hiệp Phú, Quận 9
2	Ngói màu xi măng cát	Công ty Cổ phần Sản xuất Vật liệu Xây dựng DIC 39/5/4 Đường số 23, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức.
3	Kính phẳng tôi nhiệt	Công ty TNHH Kính xây dựng Minh Phát 15 Cách Mạng, phường Tân Thành, quận Tân Phú.
4	Quạt điện	Công ty CP Quạt Việt Nam Lầu 12, Tòa nhà Lottery Tower, số 77 Trần Nhân Tôn, Phường 9, Quận 5.
5	Săm ô tô cao su Butyl; Lớp xe ô tô con, tốc độ đến 180 km/h; Lớp xe tải và xe buýt.	Công ty Cổ phần Công ng- hiệp Cao su Miền Nam 180 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 6, Quận 3.



Stt	Tên sản phẩm/Tên tổ chức, cá nhân	Địa chỉ
CÔNG BỐ HỢP QUY		
I	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy - QCVN 2:2008/BKHCN	
1	Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Nhựa Chí Thành V.N	611 Trần Đại Nghĩa, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân.
II	Đồ chơi trẻ em - QCVN 3:2009/BKHCN	
1	Cơ Sở Trung Lệ	165 Tùng Thiện Vương, Phường 11, Quận 8.
2	Công ty Cổ phần Mỹ thuật Gia Long	63 Lý Chính Thắng, Phường 8, Quận 3.
III	Thiết bị điện và điện tử - QCVN 4:2009/BKHCN và Sửa đổi 01:2016 QCVN 4:2009/BKHCN	
1	Công ty TNHH Tân Tiến SENKO	Lô 47-49 KCN Tân Tạo, Đường số 2, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân.
2	Công ty Cổ phần Quạt Việt Nam	Lầu 12, Tòa nhà Lottery Tower, số 77 Trần Nhân Tôn, Phường 9, Quận 5.
3	Công ty TNHH Dây và Cáp điện Thành Công	11/4 Quốc lộ 1A, Ấp 3, xã Tân Quý Tây, huyện Bình Chánh.
IV	Tương thích điện từ đối với thiết bị điện và điện tử gia dụng và các mục đích tương tự - QCVN 9:2012/BKHCN và Sửa đổi 01:2018 QCVN 9:2012/BKHCN	
1	Công ty Cổ phần KooDa Việt Nam	Lô 14/1 Đường 2A, KCN Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hoà A, quận Bình Tân.





DANH SÁCH DOANH NGHIỆP BỊ HỦY BỎ/ ĐÌNH CHỈ/ KHÔI PHỤC THÔNG BÁO TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP QUY TẠI CHI CỤC

(TỪ 16/02/2019 ĐẾN 15/03/2019)

Stt	Yêu cầu thông báo	Tên doanh nghiệp	Địa chỉ	Sản phẩm, kiểu, loại	Nhãn hiệu
1	Đình chỉ hiệu lực kết quả tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy từ 14/02/2020	Công ty TNHH Trần Đại Dũng	B4/11B, Ấp 2, xã Hưng Long, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh	Chi tiết theo GCN 18086.HQ5/KT4	/
2	Hủy bỏ hiệu lực kết quả tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy từ 12/3/2020	Công ty TNHH Sản xuất Mũ bảo hiểm LINO	F3/15E, Ấp 6A, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh	Mũ che nửa đầu, không có kính chắn gió, cỡ lớn, kiểu L09	

(Danh sách này được cập nhật liên tục trên website www.chicuctdc.gov.vn)





Stt	Thông báo số	Quốc gia	Ngày phát hành	Hạn góp ý	Sản phẩm có liên quan
1	G/TBT/N/KOR/879	Hàn Quốc	17/02/2020	17/04/2020	Đèn chiếu sáng
2	G/TBT/N/KOR/877	Hàn Quốc	17/02/2020	17/04/2020	Thiết bị làm sạch không khí
3	G/TBT/N/TPKM/404	Đài Loan	18/02/2020	18/4/2020	Bình giữ nhiệt nước uống
4	G/TBT/N/EU/653/Add.1	European Union	18/02/2020	18/4/2020	Thiết bị điện và điện tử
5	G/TBT/N/USA/1581	Mỹ	19/02/2020	19/4/2020	Hóa chất độc hại trong các sản phẩm dành cho trẻ em
6	G/TBT/N/UGA/1190	Uganda	21/02/2020	21/4/2020	Tấm lợp thép
7	G/TBT/N/CAN/556/Add.1	Canada	21/02/2020	21/4/2020	Xe cơ giới
8	G/TBT/N/USA/1586	Mỹ	04/3/2020	04/5/2020	Sản phẩm tiêu dùng
9	G/TBT/N/UGA/1089/Add.1	Uganda	04/3/2020	04/5/2020	Khí dầu mỏ hóa lỏng, LPG
10	G/TBT/N/BRA/974	Brazil	05/3/2020	05/5/2020	Thiết bị viễn thông
11	G/TBT/N/TPKM/407	Đài loan	09/3/2020	09/5/2020	Bình đun nước nóng

Nguồn tin: <http://tbtims.wto.org/>

CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



Số 263 Điện Biên Phủ, Phường 7, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.



(028) 39.307.203



<http://chicuctdc.gov.vn>



(028) 39.307.206



chicuc_tdc.skhn@tphcm.gov.vn

